

## THÔNG TIN KHOA HỌC

# BỘ MÔN CÔNG NGHỆ VÀ QUẢN LÝ XÂY DỰNG 60 NĂM HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN VỮNG MẠNH

Bộ môn Công nghệ và Quản lý xây dựng, Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp,  
Trường Đại học Xây dựng

### 1. Quá trình hình thành và phát triển

Trải qua chặng đường 60 năm với bao khó khăn và thử thách, Bộ môn Công nghệ và Quản lý xây dựng đã phát triển mạnh mẽ, trở thành một Bộ môn chuyên ngành quan trọng của Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, Trường Đại học Xây dựng. Chức năng của Bộ môn là đào tạo chuyên ngành công nghệ, kỹ thuật, quản lý công trình xây dựng từ bậc đại học đến bậc tiến sĩ; nghiên cứu và triển khai ứng dụng các tiến bộ khoa học – công nghệ trong lĩnh vực thi công và quản lý xây dựng; bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ giảng viên; giáo dục và rèn luyện sinh viên thông qua các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.



Các thể hệ thầy cô giáo Bộ môn Công nghệ và Quản lý xây dựng

#### 1.1. Sự ra đời và giai đoạn phát triển ban đầu 1956 - 1966

Bộ môn Thi công, tiền thân của Bộ môn Công nghệ và Quản lý xây dựng (CN&QLXD) ngày nay ra đời vào những ngày đầu năm 1960 trực thuộc Khoa Xây dựng của Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội với những thành viên đầu tiên là thầy Lê Văn Kiểm (Tổ trưởng Bộ môn), thầy Đặng Anh Tuấn (Tổ phó Bộ môn), thầy Lê Ngọc Lân và thầy Mai Đình Tuấn. Giai đoạn đầu sau khi thành lập, với bao khó khăn bộn bề trong điều kiện đất nước có chiến tranh, tập thể những thầy giáo đầu tiên của

Bộ môn đã ngày đêm trăn trở vừa soạn thảo, vừa hoàn thiện chương trình và nội dung đào tạo. Trong thời gian này, Bộ môn có nhiệm vụ giảng dạy các môn học về kỹ thuật, tổ chức thi công, quản lý thi công, an toàn lao động và máy xây dựng. Sau đó Bộ môn được bổ sung thêm đội ngũ là các thầy giáo, là những sinh viên tốt nghiệp xuất sắc của Khoa Xây dựng, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội: thầy Nguyễn Khánh Tường, thầy Ngô Văn Quý, thầy Nguyễn Bá Dũng (Khóa 1); thầy Nguyễn Văn Bảo, thầy Nguyễn Văn Độ, thầy Lê Văn Kiều (Khóa 2); thầy Trần Trung Ý (Khóa 3); thầy Lưu Quang Trí (Khóa 5); thầy Nguyễn Hồng Đức và thầy Trần Ngọc Thanh (Khóa 6). Nhận thức sâu sắc rằng việc giảng dạy thi công phải bám sát với thực tế xây dựng, nên ngoài việc nghiên cứu lý thuyết, Bộ môn luôn tích cực tham gia triển khai ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tiễn xây dựng, đồng thời cử cán bộ của Bộ môn trực tiếp tham gia phục vụ sản xuất theo yêu cầu của đất nước. Một số thầy giáo của Bộ môn đã trực tiếp tham gia và chủ trì thi công một số công trình trọng điểm của Bộ Quốc phòng như: thi công hầm ngầm chỉ huy của Bộ tư lệnh Phòng không Không quân, thi công lắp hồ bom ở đường băng cơ động sân bay Hòa Lạc, thi công các bể chứa nước và hầm công sự ở Quảng Ninh và Hải Phòng.

### *1.2. Giai đoạn 1966 – 1981*

Song hành với sự phát triển mạnh mẽ của hệ thống giáo dục đại học, ngày 8 tháng 8 năm 1966, theo Quyết định số 144/CP của Hội đồng Chính phủ, trường Đại học Xây dựng được thành lập trên cơ sở Khoa Xây dựng của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội. Bộ môn Thi công lúc này là một trong những bộ môn đầu tiên của Khoa Xây dựng thuộc Trường Đại học Xây dựng (ĐHXD). Có thể nói từ đây, Bộ môn Thi công bắt đầu một giai đoạn phát triển mới, với chức năng đào tạo cụ thể và chuyên sâu hơn về chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp. Giai đoạn này gắn với quãng thời gian sơ tán của Trường Đại học Xây dựng tại Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Ninh) và tại Hương Canh, tỉnh Vĩnh Phúc. Với phương châm “tự lực cánh sinh và dựa vào dân”, Bộ môn đã đồng hành cùng cán bộ và sinh viên toàn trường nhanh chóng xây dựng các lớp học, nhà ăn, nhà ở bằng vật liệu tranh tre nứa, tường đất nửa chìm nửa nổi... với quyết tâm không để gián đoạn nhiệm vụ giảng dạy và học tập trong bất cứ tình huống nào. Hai cán bộ của Bộ môn là Thầy Lê Văn Kiều, Trưởng Ban Kiến thiết nhà trường và Thầy Ngô Văn Quý, Chỉ huy phó Công trường xây dựng Hương Canh đã trực tiếp tham gia và chủ trì công tác khắc phục hậu quả do bom Mỹ tàn phá và duy trì hoạt động cơ bản của trường. Trong giai đoạn sơ tán vô cùng khó khăn này, Bộ môn vẫn liên tục phát triển đội ngũ từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc như thầy Lương Anh Tuấn và thầy Vũ Hùng Kim (Khóa 10); thầy Nguyễn Văn Triệu và thầy Nguyễn Hùng Giỏi (tốt nghiệp đại học ở Liên Xô). Song song với việc tiếp nhận những cán bộ mới, Bộ môn vẫn lên kế hoạch đều đặn cử cán bộ đi làm nghiên cứu sinh ở nước ngoài nhằm nâng cao trình độ chuyên môn để sau đó quay lại tiếp tục xây dựng nhà trường và phục vụ đất nước. Đầu những năm 1970, Bộ môn tiếp tục bổ sung một số cán bộ mới: thầy Phạm Đức Toàn tốt nghiệp ở Cuba; thầy Nguyễn Duy Ngụ tốt nghiệp ở Rumani; thầy Nguyễn Ngọc Thanh, thầy Ngô Quang Tường, thầy Nguyễn Văn Bẩy, thầy Nguyễn Đình Đảo và thầy Nguyễn Văn Nhất tốt nghiệp Khóa 14 ĐHXD. Từ năm 1976, Bộ môn có thêm các cán bộ mới: thầy Cao Mạnh Việt và thầy Lê Ngọc Thành khóa 15 ĐHXD; thầy Lê Đức Thành tốt nghiệp ở Cuba; thầy Nguyễn Tá Dước và thầy Nguyễn Trung Kiên khóa 16 ĐHXD; thầy Đinh Ngọc Hoà và thầy Vũ Khắc Ngữ khóa 17 ĐHXD; cô Nguyễn Thị Hảo tốt nghiệp ở Uzobêkistan; thầy Đào Xuân Tiêm, thầy Phạm Sỹ Tô và thầy Lê Văn Tin tốt nghiệp Khóa 18 ĐHXD.

### *1.3. Giai đoạn từ năm 1981 đến nay*

Giai đoạn này gắn liền với thời gian Trường Đại học Xây dựng chuyển địa điểm từ Hương Canh về Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và phát triển ổn định đến bây giờ. Thời gian này,

Bộ môn Thi công xây dựng được sát nhập với Bộ môn Thi công của trường Đại học Xây dựng Vừa học vừa làm (VHVL) thành Bộ môn Thi công của Trường Đại học Xây dựng. Lực lượng cán bộ được bổ sung từ Bộ môn Thi công VHVL rất hùng hậu về số lượng, chất lượng chuyên môn cao và đặc biệt rất nhiều kinh nghiệm thực tế, như: thầy Nguyễn Đình Thám tốt nghiệp ở Bulgaria năm 1972; thầy Nguyễn Phú Việt tốt nghiệp ở Kiev Ukraina năm 1974; thầy Võ Quốc Bảo và thầy Võ Hùng Tuấn tốt nghiệp ở Cuba năm 1974; thầy Lê Thế Thái tốt nghiệp ở Anbani năm 1975; thầy Trần Quang Hiến tốt nghiệp ở Tiệp Khắc năm 1975; thầy Trịnh Quốc Thắng và cô Nguyễn Thị Dung tốt nghiệp Khóa 14 ĐHXD; thầy Cao Thế Trục tốt nghiệp Khóa 1, thầy Nguyễn Anh Tuấn và cô Nguyễn Thị Việt tốt nghiệp Khóa 2, và cô Nguyễn Thị Nguyệt Minh tốt nghiệp Khóa 4 ĐHXD VHVL; cô Nguyễn Bích Loan tốt nghiệp Đại học Kinh tế Kế hoạch. Sau đó, năm 1980, thầy Trần Văn Sơn tốt nghiệp Khóa 20 ĐHXD; thầy Hà Tiêu tốt nghiệp chuyên tu khóa 20 (phụ trách thực tập công nhân) cũng về Bộ môn công tác. Năm 1986, thầy Kiều Thế Chinh tốt nghiệp Khóa 8 ĐHXD Vừa học vừa làm về Bộ môn. Năm 1995, Bộ môn tiếp nhận cô Nguyễn Thúy Khanh, tốt nghiệp Khóa 2 ĐHXD Vừa học vừa làm về công tác. Cùng thời gian này Bộ môn được bổ sung thêm thầy Nguyễn Hồng Hải tốt nghiệp ngành Kinh tế về phụ trách thực tập công nhân và xưởng thực nghiệm. Sau này, thầy Phạm Đăng Khoa K36, thầy Tạ Thanh Bình K37 ĐHXD gia nhập Bộ môn. Năm 1999, thầy Trần Hồng Hải (K32 ĐHXD, tiến sĩ tại ĐHXD Mátxcơva LB Nga) và thầy Nguyễn Hồng Minh (K39 ĐHXD) cũng về Bộ môn công tác. Để đảm bảo tính kế thừa trong phát triển đội ngũ, và tạo cơ hội học hỏi giữa các thế hệ giảng viên, nhiều thầy cô của Bộ môn dù đã về nghỉ hưu nhưng vẫn ký hợp đồng thỉnh giảng với nhà trường, tiếp tục cộng tác giảng dạy.

Thời gian sau này, Bộ môn tiếp nhận thêm nhiều cán bộ là sinh viên tốt nghiệp Trường ĐHXD, một số thầy cô học thạc sĩ, tiến sĩ ở nước ngoài về: thầy Hồ Ngọc Khoa (K30), thầy Doãn Hiệu (K32), thầy Nguyễn Ngọc Toàn, Nguyễn Hùng Cường (K41); cô Lê Hồng Hà, thầy Vương Đỗ Tuấn Cường, Nguyễn Mạnh Tuấn, Cao Tuấn Anh (K42), thầy Nguyễn Ngọc Thoan, Nguyễn Anh Đức (K46), thầy Nguyễn Tường Lâm, Phạm Tiến Tới, Lê Quang Trung, Trần Quang Dũng (K47); cô Nguyễn Thị Thu Trang, thầy Cao Duy Hưng (K49); thầy Vũ Anh Tuấn, Vũ Chí Công (K50); cô Lê Thị Phương Loan, Phạm Nguyễn Văn Phương (K50); thầy Lê Thái Hòa, Lê Đình Tiến (K52); thầy Lưu Văn Thực (K55) và thầy Kiều Thế Sơn (K57).

Hiện tại, Bộ môn có 09 giảng viên thỉnh giảng và 25 giảng viên cơ hữu với 100% đạt trình độ thạc sĩ trở lên. Trong đó có 5 phó giáo sư, 11 tiến sĩ, 04 giảng viên cao cấp, 12 giảng viên chính. Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển, đã có tổng số 91 cán bộ, trong đó có 84 giảng viên đã công tác tại Bộ môn.

Trưởng bộ môn Công nghệ và Quản lý xây dựng qua các thời kỳ

| TT | Họ và tên                 | Giai đoạn              |
|----|---------------------------|------------------------|
| 1  | PGS. TS. Lê Văn Kiểm      | 1960-1976              |
| 2  | PGS. TS. Ngô Văn Quy      | 1976-1983              |
| 3  | PGS. Lê Văn Kiều          | 1983-1991              |
| 4  | TS. Phạm Đức Toàn         | 1991-1992 và 2004-2009 |
| 5  | PGS. TS. Nguyễn Đình Thám | 1992-2004              |
| 6  | PGS. TS. Trần Hồng Hải    | 2009-2015              |
| 7  | PGS. TS. Hồ Ngọc Khoa     | 2015 đến nay           |

Tên gọi đầu tiên khi thành lập năm 1960 là Bộ môn Thi công; năm 1966 khi thành lập Trường Đại học Xây dựng là Bộ môn Thi công xây dựng; năm 1995 Bộ môn đổi tên thành Bộ môn Công nghệ và Tổ chức Xây dựng; từ năm 2009 đến nay là Bộ môn Công nghệ và Quản lý xây dựng. Ở mọi thời kỳ, nhiều cán bộ giảng viên của Bộ môn đã tham gia công tác quản lý, giữ những chức vụ quan trọng ở các khoa, viện, phòng ban và có những đóng góp đáng ghi nhận cho sự phát triển chung của Trường Đại học Xây dựng.

## **2. Công tác đào tạo**

### *2.1. Đào tạo đại học*

Ở bậc đại học, Bộ môn tham gia đào tạo cho tất cả các loại hình khác nhau: từ hệ chính quy dài hạn tập trung, hệ đào tạo tại chức, cử tuyển, mở rộng (từ năm 1989 - 1992), bằng hai và liên thông (bắt đầu từ năm học 2005 - 2006). Với Chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Bộ môn phụ trách giảng dạy các môn học: Kỹ thuật thi công 1 (và đồ án), Kỹ thuật thi công 2 (và đồ án), Thực tập công nhân, An toàn lao động, Thực tập cán bộ kỹ thuật, Tổ chức thi công (và đồ án), Kỹ thuật thi công đặc biệt và Quản lý công trường xây dựng (bắt đầu dạy từ năm học 2010-2011); với Chuyên ngành Tin học xây dựng: Kỹ thuật thi công 1 (và đồ án); với ngành Kinh tế xây dựng: Kỹ thuật thi công 1 (và đồ án) và Kỹ thuật thi công 2; với ngành Kiến trúc và Quy hoạch: Kỹ thuật và tổ chức thi công; với Ngành VLXD, Cơ khí xây dựng: Kỹ thuật thi công đại cương; với Chuyên ngành Cấp thoát nước: Kỹ thuật xây dựng công trình cấp thoát nước. Ngoài ra, môn An toàn lao động hiện vẫn được duy trì đào tạo cho hầu hết các chuyên ngành của các khoa (trừ Khoa Kiến trúc và Quy hoạch và Khoa VLXD).

Bên cạnh các lớp đào tạo truyền thống, Bộ môn còn tham gia giảng dạy, hướng dẫn tốt nghiệp các lớp đào tạo tiên tiến Pháp ngữ (XF, KDF), Anh ngữ (XE, KTE, KDE, MNE, CDE). Đối với các lớp Chất lượng cao trong chương trình hợp tác Việt - Pháp (PFIEV), bộ môn phụ trách các môn: Quản lý chất lượng và an toàn công trình, Kế hoạch và tổ chức công trình, Thiết kế kỹ thuật.

### *2.2. Đào tạo sau đại học*

Bộ môn là đơn vị tham gia đầu tiên vào chương trình đào tạo thạc sỹ ngành Kỹ thuật xây dựng từ năm 1989, đồng thời là một trong những đơn vị của trường phát triển tốt công tác đào tạo cao học không chỉ ở khu vực Hà Nội mà còn ở nhiều địa phương khác trong cả nước. Với bậc Thạc sỹ ngành Kỹ thuật Xây dựng, chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp (hiện nay phân theo 2 chuyên ngành là Kết cấu công trình và Quản lý công trình), Bộ môn tham gia hướng dẫn luận văn cuối khoa và phụ trách giảng dạy các môn Công nghệ xây dựng hiện đại, Khoa học công nghệ và tổ chức xây dựng, Quản lý dự án xây dựng; Cơ sở quản lý công trình; Quản lý tiến độ và chất lượng công trình; Bảo trì công trình xây dựng. Ngoài ra Bộ môn còn tham gia hướng dẫn luận văn cuối khóa và giảng dạy cho các chuyên ngành thạc sỹ Quản lý dự án xây dựng, Kỹ thuật công trình giao thông; Quản lý đô thị và công trình; Quản lý Hạ tầng kỹ thuật đô thị; Kiến trúc...

Bộ môn đã tham gia đào tạo các lớp thạc sỹ liên kết của Trường ĐHXD với các trường đại học khác ở Hải Phòng, Quảng Ninh, Điện Biên, Thanh Hóa, Vinh, Hà Tĩnh, Đà Nẵng, Phú Yên, Đồng Nai, TP Hồ Chí Minh, Vũng Tàu và khu vực Tây Nguyên. Số lượng học viên mà Bộ môn tham gia giảng dạy, hướng dẫn luận văn và đã bảo vệ thành công chỉ tính riêng từ năm 2007 đến nay đã gần 500 người. Các luận văn tốt nghiệp đề cập và góp phần giải quyết nhiều vấn đề lý luận khoa học, thực tiễn sản xuất liên quan đến công nghệ kỹ thuật và quản lý xây dựng. Đội ngũ thạc sỹ sau khi tốt nghiệp đều phát triển tốt về nghề nghiệp và có những cống hiến thiết thực trong quản lý, sản xuất, kinh doanh xây dựng cơ bản ở mọi miền đất nước.

Về đào tạo tiến sĩ, Bộ môn phụ trách đào tạo, hướng dẫn nghiên cứu sinh các chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng, Quản lý Đô thị và công trình, Quản lý dự án với hướng nghiên cứu về kỹ thuật, công nghệ và quản lý công trình. Phụ trách giảng dạy các môn học và chuyên đề cho nghiên cứu sinh như: Khoa học về hệ thống tổ chức và quản lý dự án; Quản lý rủi ro dự án đầu tư xây dựng; Tối ưu trong tổ chức và điều hành thi công; Tối ưu trong kỹ thuật thi công; Sơ đồ mạng PERT trong lập tiến độ thi công; Quản lý hợp đồng thi công xây dựng.

Bắt đầu từ năm 2013, Bộ môn có sự thay đổi quan trọng trong định hướng đào tạo NCS. Theo đó các đề tài nghiên cứu của NCS tập trung giải quyết các vấn đề lý thuyết và thực tiễn về công nghệ kỹ thuật và quản lý thi công, kết hợp các nghiên cứu về vật liệu, mô hình và mô phỏng toán học. Phương thức đào tạo mới đã thu hút được 4 NCS theo học, nghiên cứu tại Bộ môn và đã đạt được kết quả bước đầu rất đáng khích lệ. Đến nay, đã có 2 NCS bảo vệ thành công luận án tiến sĩ: Nghiên cứu sinh Chu Thị Hải Ninh (bảo vệ năm 2018) với luận án về công nghệ thi công bê tông nhẹ chống cháy, tập thể hướng dẫn là thầy Nguyễn Đình Thám và thầy Vũ Minh Đức (BM Công nghệ VLXD); Nghiên cứu sinh Nguyễn Hùng Cường (bảo vệ năm 2020) với luận án về công nghệ thi công bê tông tự lèn, tập thể hướng dẫn là thầy Hồ Ngọc Khoa và thầy Bùi Danh Đại (BM Công nghệ VLXD).

### 2.3. Đào tạo ngắn hạn

Bộ môn là đơn vị đóng góp nhân lực chủ chốt cho các chương trình đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ trong hoạt động xây dựng: Giám sát thi công xây dựng công trình bốn lĩnh vực: Công trình dân dụng và công nghiệp, Giao thông, Thủy lợi và Hạ tầng kỹ thuật; Bồi dưỡng nghiệp vụ cho kỹ sư trưởng; Nghiệp vụ quản lý dự án; Nghiệp vụ quản lý an toàn lao động. Gần đây, Bộ môn phối hợp cùng Viện Công nghệ kỹ thuật xây dựng (ICET) đã tổ chức nhiều khóa đào tạo ngắn hạn cho các doanh nghiệp và cơ quan nhà nước nhằm bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ; tập huấn và tuyên truyền phổ biến văn bản pháp quy liên quan đến công tác thi công xây dựng, quản lý dự án và an toàn lao động trong các công trình xây dựng.

### 2.4. Biên soạn giáo trình, sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng

Ngay từ những năm đầu thành lập, Bộ môn đã xác định rõ công tác viết và biên soạn sách, giáo trình và tài liệu là một nhiệm vụ quan trọng của mỗi cán bộ giảng dạy và của tập thể Bộ môn. Trong suốt 60 năm qua, từ những cuốn sách giáo trình được in trên công nghệ thô sơ ngày xưa và xuất bản với số lượng ít như cuốn: "*Sửa chữa công trình*" và "*Sổ tay máy xây dựng công trình*" của thầy Lê Văn Kiềm, "*Tổ chức thi công*" và "*Hướng dẫn thực tập công nhân và thực tập cán bộ kỹ thuật*" của thầy Ngô Văn Quỳ, "*Tổ chức thi công dây chuyền*" của thầy Trần Trung Ý.

Từ năm 1995, Trường ĐHXD là đơn vị đầu tiên thực hiện thí điểm phương thức đào tạo theo tín chỉ, tăng tính chủ động, dành nhiều cơ hội và điều kiện thuận lợi cho sinh viên. Nhu cầu về giáo trình, tài liệu tham khảo, chuyên khảo chuyên ngành kỹ thuật xây dựng tăng cao, đòi hỏi sự đáp ứng kịp thời của Bộ môn. Thời gian này các thầy cô Bộ môn viết, biên soạn, biên dịch được rất nhiều giáo trình, tài liệu hướng dẫn và sách chuyên khảo. Đến nay Bộ môn đã biên soạn và xuất bản được 20 đầu sách giáo trình, tham khảo, chuyên khảo và sách hướng dẫn trực tiếp phục vụ cho công tác đào tạo đại học và sau đại học của nhà trường. Các đầu sách này được các đồng nghiệp, kỹ sư và chuyên gia trong ngành xây dựng đánh giá cao, các nhà xuất bản có uy tín trong nước phát hành, tái bản nhiều lần và được sử dụng trong hầu hết các trường đại học và cao đẳng có đào tạo chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Một số tài liệu giảng dạy đã được các thầy cô của Bộ môn biên soạn bằng tiếng Anh, tiếng Pháp để phục vụ cho công tác giảng dạy các lớp song ngữ và chất lượng cao.

Bộ môn là đơn vị chủ trì soát xét tiêu chuẩn TCVN 4252:86 Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế thi công; tham gia soát xét, sửa đổi, bổ sung Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 18:2014/BXD về An toàn trong xây dựng; đang chủ trì soát xét tiêu chuẩn TCVN 9342:2012 Công trình bê tông cốt thép toàn khối xây dựng bằng cấp pha trượt - Thi công và nghiệm thu; đang chủ trì biên soạn Hướng dẫn sử dụng hệ ván khuôn leo trong thi công các công trình cao tầng tại Việt Nam.

### 3. Hoạt động khoa học công nghệ và sản xuất xây dựng

#### 3.1. Hoạt động khoa học công nghệ

Hoạt động khoa học công nghệ và một trong những định hướng cơ bản và nhiệm vụ quan trọng của Bộ môn. Từ nhu cầu thực tiễn, Bộ môn chủ động đề xuất, tham gia đầu thầu, thực hiện và nghiệm thu với kết quả tốt nhiều đề tài nghiên cứu khoa học (NCKH) và nhiệm vụ, đề án khoa học công nghệ các cấp. Từ năm 1995 đến nay, Bộ môn đã nghiệm thu thành công 21 đề tài NCKH cấp bộ, 05 đề tài NCKH cấp thành phố và hơn 40 đề tài NCKH cấp cơ sở, đang thực hiện và phối hợp thực hiện 01 đề tài Nafosted, 04 đề tài cấp Bộ Xây dựng và 01 đề tài cấp Thành phố Hà Nội. Bộ môn đã trực tiếp và phối hợp với các khoa, bộ môn khác trong trường tổ chức nhiều hội thảo khoa học và các buổi seminar trao đổi học thuật với các chuyên gia, đơn vị trong và ngoài trường về các vấn đề mới, cần thiết về lý luận và thực tiễn liên quan đến khoa học công nghệ xây dựng. Ví dụ như: Hội thảo “*Công nghệ thi công kết cấu bê tông nhà siêu cao tầng*” với sự tham gia của chuyên gia đến từ Công ty Lotte E&C Hàn Quốc (4/2013); Hội thảo “*Một số giải pháp liên quan đến thiết kế kết cấu và quản lý bảo trì nhà siêu cao tầng ở Việt Nam*” (6/2015); và gần đây là Hội thảo quốc gia “*Giải pháp công nghệ tiên tiến để quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình*” phối hợp thực hiện với Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng – Bộ Xây dựng (12/2019).

Những năm gần đây, số lượng bài báo khoa học của các thầy cô giáo Bộ môn tăng cao, trong đó có nhiều công bố trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế. Chỉ tính riêng từ năm 2016 đến nay, các thầy cô Bộ môn đã công bố 36 bài báo khoa học trên các tạp chí khoa học trong Danh mục các tạp chí khoa học được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước và kỷ yếu các hội thảo khoa học có phản biện, trong số có 09 bài thuộc danh mục ISI và 07 bài thuộc danh mục Scopus.

Phong trào nghiên cứu khoa học sinh viên cũng là một trong những hoạt động được Bộ môn rất quan tâm phát triển. Nhiều đề tài NCKH của SV do các thầy cô Bộ môn hướng dẫn có chất lượng tốt, được Hội đồng nghiệm thu đánh giá cao và giành được nhiều giải thưởng. Năm 2019, nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học khóa 60 Khoa Xây dựng DD & CN do cô Lê Hồng Hà hướng dẫn với đề tài: “*Ứng dụng phương pháp mạng nơ-ron nhân tạo ANN đánh giá rủi ro dự án đầu tư xây dựng*”, đã đạt Giải Ba sinh viên NCKH toàn quốc.

#### 3.2. Ứng dụng khoa học công nghệ vào thực tiễn sản xuất xây dựng

Ở từng thời kỳ phát triển, không chỉ hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo và NCKH, Bộ môn luôn tích cực tham gia nghiên cứu, tìm tòi và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tiễn xây dựng, phục vụ sản xuất theo yêu cầu của đất nước. Với chuyên môn và kinh nghiệm về kỹ thuật, công nghệ và quản lý xây dựng, nhiều thế hệ các thầy cô Bộ môn đã trực tiếp tham gia vào công tác sản xuất xây dựng và triển khai các dự án ở nhiều cấp độ khác nhau. Từ những công trình trọng điểm phục vụ quốc phòng và cuộc kháng chiến chống Mỹ (những năm 1964 - 1967), đến những công trình xây dựng ghi dấu cho thời kỳ phát triển và hội nhập của đất nước như: Trụ sở chính ngân hàng Vietcombank, Văn phòng phòng thương mại công nghiệp VCCI, Khách sạn Melia Hà Nội, Khách sạn Opera Hilton Hà Nội, Tòa nhà Quốc hội Việt Nam, Tòa tháp Vincom Bà Triệu, Tổ hợp Royal City, Khu đô thị Manor City Park, Khách sạn JW Marriott Hà Nội...

#### **4. Thành tích thi đua và khen thưởng**

Với sự kiên định về đường lối phát triển, tinh thần vượt khó, sự nỗ lực phấn đấu vươn lên trong mọi hoàn cảnh, Bộ môn đã phát triển vững mạnh và đạt được nhiều thành tích, được ghi nhận và khen ngợi của các cấp chính quyền và đoàn thể. Nhiều năm liền, Bộ môn được Bộ Giáo dục Đào tạo tặng Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đào tạo; Tổ công đoàn bộ môn được tặng Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam vì thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn. Đặc biệt năm 2013, Bộ môn đã vinh dự nhận được bằng khen của Thủ tướng Chính phủ ghi nhận những đóng góp cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Cùng với thành tích của tập thể, nhiều thầy cô giáo Bộ môn cũng đạt những danh hiệu thi đua và phần thưởng cao quý: Thầy Nguyễn Đình Thám được trao Huy hiệu 30 năm vì sự nghiệp giáo dục đào tạo và Huy hiệu 30 năm vì sự nghiệp Xây dựng; thầy Trịnh Quốc Thắng được trao Huy chương vì sự nghiệp giáo dục đào tạo và Huy chương vì sự nghiệp khoa học công nghệ; thầy Trần Hồng Hải được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Nhiều thầy cô giáo được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ và Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **5. Lời kết**

Bộ môn đã trải qua 60 năm với bao khó khăn và thử thách, sơ tán di chuyển qua nhiều địa phương trong điều kiện đất nước có chiến tranh ác liệt, năm 1981 mới trở về Hà Nội, đến những thách thức và đòi hỏi đổi mới đặt ra trong giai đoạn hội nhập quốc tế sâu rộng và cuộc cách mạng 4.0 hiện nay. Dù vậy, bằng sự vững vàng của ý chí, niềm tin lạc quan chiến thắng hoàn cảnh, Bộ môn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy được giao, giữ vững mạch đào tạo, không làm gián đoạn quá trình học tập và tốt nghiệp ra trường của bất kỳ một khóa học nào.

Trân trọng, biết ơn và tự hào về lịch sử phát triển và những thành tích đạt được, các thế hệ thầy cô giáo Bộ môn xin được gửi lời tri ân, cảm ơn sâu sắc đến các cấp lãnh đạo nhà trường, Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, các đơn vị quản lý nhà nước, các doanh nghiệp xây dựng, các thế hệ nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên đã đồng hành và giúp đỡ Bộ môn trong suốt 60 năm qua.

Tiếp bước truyền thống, với tất cả tình yêu, niềm tin, hy vọng và sự cống hiến, Bộ môn Công nghệ và Quản lý xây dựng sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ và bền vững, đảm bảo nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về công nghệ kỹ thuật và quản lý xây dựng, đáp ứng sự phát triển về mọi mặt của đất nước.